

Các yếu tố ảnh hưởng đến đa dạng sinh kế của hộ vùng Đồng bằng sông Cửu Long **NGUYỄN**

CHÍ HẢI & PHẠM MỸ DUYÊN

Trường Đại học Kinh tế- Luật

Nhận bài: 25/02/2017 - Duyệt đăng: 09/04/2017

Tóm tắt:

Mục tiêu của nghiên cứu là phân tích các đặc điểm sinh kế của hộ vùng ĐBSCL và nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến đa dạng hoá sinh kế. Bài viết sử dụng mô hình hồi quy logit để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến đa dạng hoá sinh kế của hộ dựa trên tiếp cận sinh kế bền vững. Kết quả nghiên cứu chỉ ra: Mức độ đa dạng hoá sinh kế của hộ phụ thuộc vào đa dạng hoá trong nhóm ngành nông nghiệp vì hoạt động sinh kế phi nông nghiệp chậm phát triển. Các yếu tố vốn con người, vốn tài chính, vốn vật chất, vốn tự nhiên, đặc điểm cộng đồng tác động đến sự lựa chọn chiến lược đa dạng hoá sinh kế. Bài viết đề xuất các chính sách để thúc đẩy mức độ đa dạng hoá sinh kế của hộ, trọng tâm là chính sách thu hút đầu tư của doanh nghiệp để phát triển các nhóm ngành phi nông nghiệp của vùng.

Từ khóa: Đa dạng hóa sinh kế hộ, Đồng bằng sông Cửu Long.

Abstract:

The objectives of this research are to analyse the characteristics of household livelihood in the Mekong Delta and identify determinants of livelihood diversification. The article uses a logit model to assess the main factors affecting the choice of livelihood diversification of households in the Mekong Delta based on the sustainable livelihood approach. The result shows that the diversification level of household livelihood depends on the diversification of agricultural industry because of the low development of non-farm sector. Human capital, financial capital, physical capital, natural capital, community-level characteristics affect the choice of livelihood diversification strategy. The paper suggests some policies to improve the diversification degree of household livelihood, focusing on the policy of attracting business investment to develop the non-farm sector.

Keywords: Household Livelihood Diversification, Mekong Delta.

(Nghiên cứu được tài trợ bởi ĐHQG TP.HCM trong khuôn khổ đề tài mã số C2015-34-04/HĐ-KHCN)